TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN TÂN PHÚ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 401/2016/DS-ST

Ngày : 28/9/2016

V/v : Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ ,THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiển

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Bà Nghiêm Thị Nguyên

2/ Ông Trần Công Trung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú : Bà Đặng Thị Thu Hương – kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 09 năm 2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 80/2016/TLST-DS ngày 22 tháng 03 năm 2016, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2016/QĐXX-DS ngày 22 tháng 8 năm 2016 và quyết định hoãn phiên tòa số 194/2016/QĐST – DS ngày 13/9/2016 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Bà HFGHFDHFGH – sinh năm 1959

Địa chỉ: số 1A HGFHFGH, phường HGFHFGH, quận HGFGH, Tp.FGH

Bị đơn: Ong HFGHFGHG – sinh năm 1971

Địa chỉ: 293 HGFH, phường FGHG, quận GH, Tp.HGHGHFG

(Tại phiên tòa bà HFGHFDHFGH có mặt, ông HFGHFGHG vắng mặt)

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 3 năm 2016 và các chứng cứ có trong hồ sơ nguyên đơn bà HFGHFDHFGH trình bày: Do quen biết nên vào ngày 20/5/2015, bà cho ông Thái Trường Sơn mượn số tiền là 40.000.000 (bốn mươi

triệu) đồng. Ngày 09/6/2015, ông Thái Trường Sơn tiếp tục mượn của bà 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng và ghi giấy mượn tiền cho cả hai lần mượn ngày 20/5/2015 và ngày 09/6/2015 là 100.000.0000 (một trăm triệu) đồng, thời hạn thanh toán nợ là 06 tháng. Tuy nhiên, mặc dù đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Thái Trường Sơn vẫn không thanh toán số nợ trên cho bà.

Nay bà yêu cầu :

- Ông Thái Trường Sơn phải trả cho bà số tiền nợ gốc là 100.000.0000 (một trăm triệu) đồng, không yêu cầu tính lãi, thời hạn trả một lần ngay sau án có hiệu lực pháp luật.

- Do bà cho cá nhân ông HFGHFGHG vay tiền nên bà yêu cầu cá nhân ông HFGHFGHG phải thanh toán, không yêu cầu bà Trương Thị Đức là vợ ông Sơn phải có trách nhiệm liên đới trả số nợ nêu trên.

Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho ông HFGHFGHG theo đúng quy định pháp luật nhưng ông HFGHFGHG vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay: nguyên đơn bà HFGHFDHFGH giữ nguyên yêu cầu như trên. Ông Thái Trường Sơn vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến : việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 51, Điều 63, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 220 và Điều 239 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc Tòa thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp và về thu thập chứng cứ , xác định đúng tư cách đương sự. Việc tham gia hỏi tại phiên tòa của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Về nội dung: Nhận thấy việc ông Sơn mượn bà Đê số tiền 100.000.000 đồng là có thật, nên việc bà Đê yêu cầu ông Sơn phải trả số tiền trên là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị HĐXX tuyên căn cứ điều 471,474 Bộ luật dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Đê, ông Sơn có nghĩa vụ thanh toán số tiền 100.000.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các bên tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Vào ngày 10 tháng 3 năm 2016 bà HFGHFDHFGH khởi kiện yêu cầu ông HFGHFGHG phải trả số nợ vay 100.000.0000 (một trăm triệu) đồng cho bà theo giấy mượn tiền ngày 09/6/2015. Vì vậy đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005. Căn cứ vào phiếu xác minh ngày 31/5/2016, Công an phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp.Hồ Chí Minh xác nhận ông Thái Trường Sơn có hộ khẩu thường trú và đang cư ngụ tại địa

chỉ 293 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp.Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú giải quyết là phù hợp theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do ngày 10/3/2016, nguyên đơn bà HFGHFDHFGH nộp đơn khởi kiện ông HFGHFGHG tại Tòa án nhân dân quận Tân Phú nên thời hiệu khởi kiện được tính theo đúng quy định tại Điều 159 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 được sửa đổi, bổ sung năm 2011.

* Về tư cách tham gia tố tụng của đương sự:

Căn cứ bản khai ngày 14/04/2016, ông Ngô Văn Chính trình bày : ông là chồng của bà Nguyễn Thị Đê, ông có biết việc ông Thái Trường Sơn vay mượn tiền của bà Đê nhưng số tiền này là tiền riêng của bà Đê nên ông không có ý kiến, ông yêu cầu Tòa án không đưa ông vào tham gia tố tụng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/7/2016, bà Trương Thị Đức là vợ của ông Thái Trường Sơn cho rằng bà không biết việc vay mượn tiền giữa ông Thái Trường Sơn và bà Nguyễn Thị Đê, bà yêu cầu không đưa bà vào tham gia tố tụng. Bên cạnh đó, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đê trình bày bà cho cá nhân ông Thái Trường Sơn vay mượn tiền, bà không yêu cầu bà Trương Thị Đức phải liên đới với ông Sơn trả tiền vay cho bà.

Từ đó, Hội đồng xét xử nhận thấy không đưa ông Ngô Văn Chính và bà Trương Thị Đức vào tham gia tố tụng là có cơ sở.

* Về thủ tục vắng mặt bị đơn : Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Thái Trường Sơn theo đúng quy định tại Điều 177, Điều 196, Điều 208, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Thái Trường Sơn vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Thái Trường Sơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

* Về yêu cầu của nguyên đơn: bà HFGHFDHFGH khởi kiện yêu cầu ông HFGHFGHG trả số tiền 100.000.0000 (một trăm triệu) đồng, không yêu cầu tính lãi, thời hạn trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 09/6/2015 thể hiện các ngày 20/5/2015 và ngày 09/6/2015, ông Thái Trường Sơn có vay của bà Nguyễn Thị Đê số tiền 100.000.0000 (một trăm triệu) đồng, không có lãi suất, thời hạn thanh toán tiền là 06 tháng. Hội đồng xét xử nhận thấy việc vay mượn tiền giữa ông Thái Trường Sơn và bà Nguyễn Thị Đê là có thật. Đây là hợp đồng vay có kỳ hạn, không có lãi theo quy định tại Điều 471, Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005. Bà Nguyễn Thị Đê không yêu cầu tính lãi là phù hợp với quy định pháp luật và có lợi cho ông Thái Trường Sơn. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận thấy nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đê.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đê không phải chịu án phí. Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm nộp án phí 3.625.000 (

ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng cho bà HFGHFDHFGH theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002319 ngày 22/03/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông Thái Trường Sơn phải nộp án phí là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 177, Điều 196, Điều 208, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 159 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 được sửa đổi, bổ sung năm 2011. Điều 471, Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005. Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà HFGHFDHFGH:

Buộc ông HFGHFGHG phải thanh toán cho bà HFGHFDHFGH số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng theo giấy mượn tiền ngày 09/6/2015.

Thời hạn thanh toán: một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Địa điểm thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà HFGHFDHFGH nếu ông HFGHFGHG không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông HFGHFGHG phải nộp số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm nộp án phí 3.625.000 (ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng cho bà HFGHFDHFGH theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002319 ngày 22/03/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Về quyền kháng cáo : Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hiển